

Số: 729/2019/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 15 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 48, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 và Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 693/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Huỳnh Kim S, sinh năm 1956

Bà Nguyễn Phạm Thu U, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: Căn hộ 1F3-10, lô R1-1, Khu phố Sky Garden, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/10/2019, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề trong việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cụ thể:

[Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Kim S và bà Nguyễn Phạm Thu U thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 11, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/02/2013)].

[Về con chung: Ông Huỳnh Kim S và bà Nguyễn Phạm Thu U xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết].

[Về tài sản chung, nợ chung: Ông Huỳnh Kim S và bà Nguyễn Phạm Thu U xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết].

[Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Kim S và bà Nguyễn Phạm Thu U chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng].

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Kim S và bà Nguyễn Phạm Thu U thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 11, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/02/2013).

- Về con chung: Ông Huỳnh Kim S và bà Nguyễn Phạm Thu U xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Huỳnh Kim S và bà Nguyễn Phạm Thu U xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Kim S và bà Nguyễn Phạm Thu U chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0031695 ngày 24/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông S và bà U đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- Đương sự;
- UBND phường T, Quận B, TP.HCM (GCNKH số 11, quyển số 01/2013 đăng ký ngày 21/02/2013);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự. (TK Thu)

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thạnh